

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUY XUYỀN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Duy Xuyên, ngày 25 tháng 7 năm 2019

Số: 124/2019/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYỀN, TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 129/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Chị Phạm Thị Đ, sinh năm 1995.

- Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn PD 1, xã DT, huyện DX, tỉnh Quảng Nam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành của Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên lập ngày 17 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Đ và anh Nguyễn Văn D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Công T, sinh ngày 21/11/2016 và cháu Nguyễn Công T1, sinh ngày 27/01/2018 cho chị Phạm Thị Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Anh Nguyễn Văn D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu T, cháu T1 mỗi cháu là 1.000.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 8 năm 2019 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Chị Đào cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Dũng trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí việc hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) chị Phạm Thị Đ tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị Đ đã nộp là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 7776 lập ngày 17/7/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện kiểm sát Duy Xuyên
- UBND xã DT
- Chi cục THA DS Duy Xuyên
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự

THẨM PHÁN

Võ Thị Tám